

Số: 24 /2012/HĐQT.DLR

Đà Lạt, ngày 24 tháng 9 năm 2012.

BÁO CÁO QUẢN TRỊ DOANH NGHIỆP (6 Tháng - Năm 2012)

Kính gửi: - ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC
- SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI.

I. Hoạt động của Hội đồng quản trị:

1./ Các cuộc họp HĐQT trong 6 tháng năm 2012:

- Kỳ họp HĐQT lần 1 năm 2012 của Nhiệm kỳ I vào ngày 23/02/2012;
- Kỳ họp HĐQT lần 2 năm 2012 của Nhiệm kỳ I vào ngày 20/04/2012;
- Kỳ họp HĐQT lần 3 năm 2012 của Nhiệm kỳ I vào ngày 30/06/2012;

2./ Số lượng các thành viên HĐQT dự họp:

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số kỳ họp HĐQT	Dự họp	Cử người họp thay	Vắng mặt	Tỉ lệ
1	Chế Anh	Chủ tịch	03	03		0	100 %
2	Võ Hữu Thiện	Thành viên	03	03		0	100 %
3	Trần Văn Châu	Thành viên	03	02	01	0	100 %
4	Võ Văn Tài	Thành viên	03	02	01	0	100 %
5	Trần Ngô Phúc Vũ	Thành viên	03	0	02	01	100 %
6	Ngô Phước	Thành viên	03	03		0	100 %
7	Đặng Văn Bình	Thành viên	03	03		0	100 %
8	Nguyễn Văn Đậu	Thành viên	03	03		0	100 %
9	Nguyễn Quang Trung	Thành viên	03	03		0	100%

Ghi chú:

- Ông Trần Ngô Phúc Vũ ủy quyền Ông Phạm Văn Lộc họp thay;
- Ông Trần Văn Châu ủy quyền Ông Võ Hữu Thiện họp thay;
- Ông Trần Ngô Phúc Vũ ủy quyền Ông Trần Khải Hoàn họp thay;
- Ông Võ Văn Tài ủy quyền Ông Trần Văn Châu họp thay;

3./ Đánh giá hoạt động của HĐQT:

a) Hoạt động của HĐQT:

+ Thực hiện theo đúng quy định điều lệ của Công ty; Đa số các thành viên HĐQT thường xuyên liên lạc để nắm bắt trao đổi thông tin phục vụ cho việc chỉ đạo triển khai thực hiện các Nghị quyết của HĐQT và định hướng nội dung cho các kỳ họp khác.

b) Hoạt động giám sát của HĐQT:



+ HĐQT đã giao nhiệm vụ cho Chủ tịch HĐQT thường xuyên làm việc tại Công ty để giám sát hoạt động của Ban Tổng Giám đốc nhằm trao đổi những thuận lợi, giải quyết những khó khăn trong quản trị Doanh nghiệp và kịp thời báo cáo đến các Thành viên HĐQT để được xem xét giải quyết;

c) *Xin ý kiến HĐQT bằng văn bản:*

+ 02 Nghị Quyết

d) *Xin ý kiến Chủ tịch HĐQT bằng văn bản:*

+ 02 Nghị Quyết.

II. Các Nghị quyết của Hội Đồng Quản Trị:

S T T	SỐ NGHỊ QUYẾT	NGÀY PHÁT HÀNH	HÌNH THỨC	NỘI DUNG		
1	01	23/2/2012	Kỳ họp HĐQT ngày 23/2/2012	1. Trình quy chế tiền lương, thang bảng lương;		
				2. Báo cáo tình hình hoạt động SXKD & quyết toán tài chính năm 2011:		
				STT	CÁC CHỈ TIÊU	KẾT QUẢ THỰC HIỆN NĂM 2011
				1	Doanh thu bán hàng & dịch vụ	182.616.338.754 đ
				2	Giá vốn hàng bán	154.976.219.538 đ
				3	Doanh thu hoạt động tài chính	553.939.412 đ
				4	Chi phí tài chính (CP Lãi vay)	5.063.491.162 đ
				5	Chi phí bán hàng	1.150.978.873 đ
				6	Chi phí QLDN	11.941.426.479 đ
				7	Thu nhập khác	285.060.315 đ
				8	Chi phí khác	66.202.180 đ
				9	Tổng lợi nhuận trước thuế	10.292.098.832 đ
				10	Lợi nhuận sau thuế TNDN	8.490.981.537 đ
11	Lợi nhuận sau thuế / DT thuần	4,65 %				
12	Lợi nhuận sau thuế / Vốn CSH	11,84 %				
3. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2012:						
S T T	DIỄN GIẢI	DOANH THU NĂM 2012	LỢI NHUẬN SAU THUẾ NĂM 2012			
1	Hoạt động xây lắp	170,768,000,000	1,879,390,095			
2	Hoạt động BĐS	4,573,741,964	1,385,740,234			
3	Hoạt động SXKD VLXD	51,184,251,830	2,626,662,141			
4	Hoạt động DV Du lịch	2,490,720,455	(206,734,867)			
5	Thu nhập từ hoạt động ĐTXD		2,430,136,364			
6	Hoạt động khác					
	- Hoạt động tư vấn xây dựng	363,636,364	27,272,728			
	- Chuyển nhượng BĐS					

58001
CỘNG HÒA
XÃ HỘI CHỦ NGHĨA
VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

				- Hoạt động B.QLDA			
				TỔNG CỘNG	229,380,350,612	8,142,466,694	
			7	Lợi nhuận sau thuế / Vốn CSH		11,36%	
			8	Lợi nhuận sau thuế / DT thuần		3,55%	
			4. Báo cáo Quản trị Doanh nghiệp năm 2011;				
			5. Phê duyệt đơn giá tiền lương năm 2011:				
			STT	HOẠT ĐỘNG	ĐƠN VỊ TÍNH	DGTL NĂM 2011	
			1	Hoạt động thi công xây dựng	đồng/1.000 đồng doanh thu	56,00	
			2	Hoạt động KD, chuyển nhượng BĐS	đồng/1.000 đồng doanh thu	95,00	
			3	Hoạt động Đầu tư chuyển giao dự án	đồng/1.000 đồng lợi nhuận của chủ đầu tư (sau khi trừ các khoản thuế)	95,00	
			4	Hoạt động kinh doanh vật liệu xây dựng	đồng/1.000 đồng doanh thu	23,00	
			5	Hoạt động liên quan đến SXKD VLXD: Đội xe, mô cát, trạm trộn bê tông, ép cọc bê tông	đồng/1.000 đồng doanh thu	51,00	
			6	Hoạt động sản xuất khai thác đá xây dựng	đồng/1.000 đồng doanh thu	123,00	
			7	Hoạt động sản xuất gạch tuynel	đồng / kg sản phẩm	97,00	
			8	Hoạt động khách sạn nhà hàng	đồng/1.000 đồng doanh thu	405,00	
			6. Dự thảo quy chế tổ chức hoạt động & quy chế quản trị DN;				
			7. Thông báo về việc thoái vốn của SCIC;				
			8. Quyết định thời gian, địa điểm tổ chức kỳ họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2012 & Thành lập Ban tổ chức Đại Hội				
			9. Báo cáo các Dự án của Công ty;				
			10. Tiếp nhận đơn xin thôi nhiệm vụ Phó TGD Công ty của Ông Đặng Văn Bình;				
			1./ THÔNG QUA NỘI DUNG, CHƯƠNG TRÌNH ĐHĐCĐ THƯỜNG NIÊN 2012:				
			1./ HDQT thống nhất thông qua các chương trình, nội dung phục vụ cho ĐHĐCĐ thường niên 2012, cụ thể như				

100%
 GT'
 ĐIA
 LẠ'
 T.L. AN

2	02	20/4/2012	Kết luận cuộc họp HĐQT ngày 20/4/2012	<p>sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> o Nội quy Đại hội và nguyên tắc, thể lệ biểu quyết tại Đại hội; o Báo cáo hoạt động của HĐQT tại Đại hội; o Báo cáo quản trị doanh nghiệp năm 2011; o Dự kiến danh sách Chủ tọa đoàn, Thư ký đoàn và Ban kiểm phiếu; o Chương trình điều hành của Chủ tọa đoàn tại Đại hội <p>2./ Kết quả SXKD năm 2011, quyết toán tài chính đã được kiểm toán 2011 và phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2011:</p> <p><i>a) Kết quả sản xuất kinh doanh & Quyết toán tài chính đã được kiểm toán năm 2011:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Tổng doanh thu thực hiện (DT thuần): 178.231.917.181 đồng - Lợi nhuận trước thuế: 9.477.176.124 đồng - Lợi nhuận sau thuế : 7.310.358.052 đồng - Tỷ suất lợi nhuận sau thuế /DT thuần: 4,10 % - Tỷ suất lợi nhuận sau thuế / Vốn CSH: 10,36 % <p><i>b) Phương án phân phối lợi nhuận năm 2011:</i></p> <p>* Lợi nhuận sau thuế: 7.310.358.052 đồng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chia cổ tức (67,7% LNST tương đương 11% VDL): 4.950.000.000 đồng - Thù lao HĐQT, BKS (4.5% LNST): 328.966.112 đồng - Quỹ đầu tư phát triển (5% LNST): 365.517.903 đồng - Quỹ dự phòng tài chính (5% LNST): 365.517.903 đồng - Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ (5% LNST): 365.517.903 đồng - Quỹ khen thưởng, phúc lợi (5% LNST): 365.517.903 đồng - Chi phí điều hành (2,0% LNST): 146.207.161 đồng - Quỹ thưởng BKH (1,9% LNST): 142.207.161 đồng - Lợi nhuận còn lại chưa phân phối: 276.906.007 đồng <p>3./ Kế hoạch SXKD năm 2012 và dự kiến phân phối lợi nhuận sau thuế 2012:</p> <p><i>a) Kế hoạch SXKD năm 2012:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> • Tổng doanh thu thực hiện: 229.380.350.612 đồng • Lợi nhuận trước thuế: 10.856.622.000 đồng • Lợi nhuận sau thuế : 8.142.466.500 đồng • Tỷ suất lợi nhuận sau thuế /DT thuần: 3,55 % • Tỷ suất lợi nhuận sau thuế / Vốn CSH: 11,54 % <p><i>b) Dự kiến phân phối lợi nhuận năm 2012:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> • Dự kiến chia cổ tức: 12% / Vốn điều lệ. • Quỹ đầu tư phát triển: 5% / Lợi nhuận sau thuế. • Quỹ dự phòng tài chính: 5% / Lợi nhuận sau thuế. • Quỹ khen thưởng, phúc lợi: 7% / Lợi nhuận sau thuế. • Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ: 5% / Lợi nhuận sau thuế.
---	----	-----------	--	--

1
2
3
4
5
6
7
8
9
10
11
12

	02	20/4/2012	<p>Kết luận cuộc họp HĐQT ngày 20/4/2012</p>	<ul style="list-style-type: none"> • Thù lao HĐQT, BKS: <ul style="list-style-type: none"> - Thành viên HĐQT: 3.000.000 đ/người/tháng x 13 tháng; - Trưởng BKS: 3.000.000 đ/người/tháng x 13 tháng; - Thành viên BKS: 2.000.000 đ/người/tháng x 13 tháng. Quỹ thưởng BDH: 5% / Phần giá trị LNST vượt kế hoạch. <p>4./ Chọn đơn vị kiểm toán thực hiện việc kiểm toán năm tài chính 2012:</p> <p>HĐQT thống nhất trình ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT chọn đơn vị kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2012 thông qua giới thiệu của Ban kiểm soát.</p> <p>5./ Gia hạn nhiệm kỳ hoạt động của HĐQT và BKS:</p> <p>HĐQT thống nhất trình ĐHĐCĐ quyết nghị gia hạn nhiệm kỳ hoạt động của HĐQT và BKS đến thời điểm tổ chức Đại hội đồng Cổ đông thường niên 2013 (Dự kiến tổ chức trong tháng 04 năm 2013).</p> <p>II. Tờ trình V/v Giải quyết đơn xin thôi nhiệm vụ Phó Tổng Giám đốc và xin nghỉ chế độ trước thời hạn của Ông Đặng Văn Bình:</p> <p>III. Xem xét, phê duyệt tờ trình số 16/2012/TTr-BLR ngày 19 tháng 4 năm 2012 của Chủ tịch Công ty TNHH MTV Địa ốc Bảo Lộc V/v "Xin vay vốn phục vụ hoạt động SXKD năm 2012 của Công ty":</p> <p>1./ Căn cứ Tờ trình số 16/2012/TTr-BLR ngày 19 tháng 4 năm 2012 của Chủ tịch Công ty TNHH MTV Địa ốc Bảo Lộc V/v Xin vay vốn phục vụ hoạt động SXKD năm 2012 của Công ty. HĐQT đồng ý phê duyệt cho Công ty TNHH MTV Địa ốc Bảo Lộc vay vốn phục vụ hoạt động SXKD năm 2012 bằng hình thức thế chấp tài sản, cụ thể như sau:</p> <ol style="list-style-type: none"> a) Tài sản thế chấp: Nhà đất tại Lô 47C – đường Nguyễn Công Trứ - Phường 1 – Thành phố Bảo Lộc (Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất số BE970194 cấp ngày 19/10/2011); b) Số tiền vay: Công ty TNHH MTV Địa ốc Bảo Lộc tự cân đối tổng mức vay, phân kỳ vay cho phù hợp với nhu cầu bức xúc về vốn trong giai đoạn trước mắt và Nghị quyết số 15/2011/NQ/HĐQT-DLR ngày 04 tháng 11 năm 2011 của Công ty CP Địa ốc Đà Lạt; c) Thời hạn vay: 12 tháng; d) Hình thức giao dịch hợp đồng vay vốn: HĐQT Công ty ủy quyền cho Giám đốc Công ty TNHH MTV Địa ốc Bảo Lộc (người đại diện theo pháp luật của Công ty) chịu trách nhiệm đại diện Công ty lập các thủ tục, ký kết hồ sơ liên quan đến việc vay vốn tại ngân hàng thương mại dưới sự chỉ đạo giám sát chặt chẽ của Chủ tịch Công ty TNHH MTV Địa ốc Bảo Lộc. <p>2./ Chủ tịch và Giám đốc Công ty TNHH MTV Địa ốc Bảo Lộc có trách nhiệm thu hồi vốn và chi phí lãi vay, trả gốc và lãi cho ngân hàng để thu hồi tài sản về cho</p>
--	----	-----------	--	---



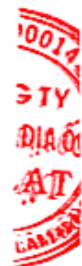
				<p>Công ty khi hết thời hạn thế chấp;</p> <p>3./ Chủ tịch Công ty & Giám đốc Công ty TNHH MTV Địa ốc Bảo Lộc chịu trách nhiệm cá nhân đối với các rủi ro khi thực hiện hợp đồng vay vốn và sử dụng vốn vay.</p>
3	03	26/4/2012	<p>Xin ý kiến Chủ tịch HĐQT bằng văn bản ngày 26/4/2012</p>	<p><i>I./ Chấp thuận cho Công ty vay vốn thực hiện gói thầu Trạm bơm và bể nước ngầm PCCC cho 02 công trình Giảng đường A31 và Nhà thư viện Trường Đại học Đà Lạt:</i></p> <p>1./ Vay để thực hiện Hợp đồng thi công kinh tế số 170/ĐHDL-QTTB ngày 21 tháng 03 năm 2012 giữa Trường Đại học Đà Lạt với Công ty CP Địa ốc Đà Lạt; gói thầu Trạm bơm và bể nước ngầm PCCC cho 02 công trình Giảng đường A31 và Nhà thư viện Trường Đại học Đà Lạt;</p> <p>2./ Đơn vị cho vay : Ngân hàng NN&PTNT tỉnh Lâm Đồng;</p> <p>3./ Hạn mức vay :</p> <p>a) Giá trị hợp đồng : 944.296.000 đồng;</p> <p>b) Hạn mức vay : 45% Giá trị gói thầu, tương ứng 400.000.000 đồng;</p> <p>c) Thời gian vay dự kiến : 04 tháng;</p> <p>d) Thời gian giải ngân: Vào tháng 04/2012, giải ngân 100% giá trị vay</p> <p>4/ Chi phí lãi vay : Công ty chịu 50%, Đội thi công chịu 50%.</p> <p>5/ Nguồn thanh toán nợ vay: Vốn quyết toán, thanh toán của chủ đầu tư.</p> <p>6/ Lợi nhuận trước thuế : 6.079.490 đồng.</p> <p><i>II./ Giao Ban Tổng Giám đốc Công ty trực tiếp chỉ đạo tổ chức thực hiện việc vay vốn và quản lý nguồn vốn vay phục vụ cho hoạt động thi công gói thầu trên sau khi được phê duyệt.</i></p>
4	04	09/5/2012	<p>Xin ý kiến HĐQT bằng văn bản ngày 09/5/2012</p>	<p>1./ UBND tỉnh Lâm Đồng giao cho Công ty CP Địa ốc Đà Lạt làm chủ đầu tư và trực tiếp thực hiện dự án Cụm chung cư Yersin – Thành phố Đà Lạt với Tổng mức đầu tư là 183.341.786.000 đồng (chưa tính trượt giá và khối lượng phát sinh):</p> <p>+ Khối lượng hoàn thành đã được kiểm toán và xác nhận: 136.276.932.156 đồng.</p> <p>+ Chi phí lãi vay tính đến ngày 25/4/2012: 12.638.658.310 đồng.</p> <p>+ Ngày 22/02/2011, Sở Tài chính tỉnh Lâm Đồng đã tạm ứng, thanh toán cho Công ty được: 70.000.000.000 đồng.</p> <p>+ Căn cứ khối lượng hoàn thành đã được kiểm toán và xác nhận với giá trị tạm ứng của Sở Tài chính tỉnh Lâm Đồng thì UBND tỉnh Lâm Đồng còn phải thanh toán cho Công ty là: 78.915.590.466 đồng.</p> <p>2./ Để giảm áp lực về vốn và chi phí lãi vay, đảm bảo vốn lưu động để duy trì ổn định sản xuất, đẩy nhanh tiến độ thực hiện dự án, Hội đồng quản trị thống nhất:</p>



				<p>a) Chấp thuận cho phép Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Địa ốc Đà Lạt được vay vốn bổ sung tại các tổ chức tín dụng để tiếp tục đầu tư Khu chung cư Yersin và bù đắp nguồn vốn đã tạm ứng;</p> <p>+ Số tiền vay : 20 tỷ đồng (Hai mươi tỷ đồng); + Thời gian vay : 12 tháng; + Nguồn thanh toán nợ gốc & lãi vay: Nguồn thanh toán của ngân sách theo nội dung văn bản số 857/UBND-TH ngày 22/02/2011 của UBND tỉnh Lâm Đồng và nội dung hai văn bản số 1356/UBND-TC ngày 21/3/2012 của UBND tỉnh Lâm Đồng & văn bản số 679/STC-TC ngày 11/4/2012 của Sở Tài Chính tỉnh Lâm Đồng;</p> <p>b) Chấp thuận ủy quyền cho Tổng Giám đốc Công ty CP Địa ốc Đà Lạt trực tiếp thực hiện việc vay vốn, quản lý và sử dụng vốn vay;</p> <p>c) Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng Công ty CP Địa ốc Đà Lạt chịu trách nhiệm trước pháp luật và HĐQT về việc vay vốn, quản lý, sử dụng vốn vay theo quy định và đúng mục đích vay vốn.</p>
5	05	28/5/2012	<p>Xin ý kiến Chủ tịch HĐQT bằng văn bản ngày 28/5/2012</p>	<p><i>Sau khi Thường trực HĐQT họp bàn, trao đổi với Ban Tổng Giám đốc, Trường phòng HCQT và Trường phòng KTTV Công ty CP Địa ốc Đà Lạt, toàn bộ các thành viên tham dự thống nhất về việc đánh giá hiệu quả gói thầu 4C - Cải tạo và sửa chữa khối nhà E Trung tâm Văn hóa thanh thiếu niên (TT VHITTN) tỉnh Lâm Đồng – Số 09 – Đinh Tiên Hoàng – Tp Đà Lạt. Căn cứ thẩm quyền của Chủ tịch HĐQT theo Nghị quyết số 15/2011/NQ/HĐQT-ĐLR ngày 04 tháng 11 năm 2011 của HĐQT Công ty CP Địa ốc Đà Lạt, Chủ tịch HĐQT kết luận:</i></p> <p><i>I/ Chấp thuận cho Công ty CP Địa ốc Đà Lạt tham gia dự thầu gói thầu 4C - Cải tạo và sửa chữa khối nhà E Trung tâm Văn hóa thanh thiếu niên (TT VHITTN) tỉnh Lâm Đồng:</i></p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Tên gói thầu: Gói thầu 4C - Cải tạo và sửa chữa khối nhà E – Trung Tâm VHITTN tỉnh Lâm Đồng; 2. Địa chỉ : 09 Đinh Tiên Hoàng – Thành phố Đà Lạt; 3. Chủ đầu tư: Ban QLDA ĐTXD khu VHITT tỉnh Lâm Đồng; 4. Nguồn vốn: Vốn ngân sách; 5. Tổng giá trị gói thầu (làm tròn): 7.000.000.000 đ 6. Hình thức mời thầu: Đấu thầu rộng rãi trong nước; 7. Nội dung và điều kiện hợp đồng : Có dự thảo hợp đồng kèm theo hồ sơ mời thầu; 8. Thời gian lập bảo lãnh dự thầu: Chậm nhất vào ngày 28/5/2012; 9. Thời điểm mở thầu : 29/5/2012; 10. Ngày khởi công công trình: Dự kiến trong tháng 6/2012; 11. Thời gian thi công : 120 ngày; <p><i>II/ Chấp thuận phê duyệt kế hoạch vay vốn và ủy quyền Tổng Giám đốc Công ty thực hiện các thủ tục vay vốn để</i></p>



	05	28/5/2012	<p>Xin ý kiến Chủ tịch HĐQT bằng văn bản ngày 28/5/2012</p>	<p><i>thực hiện gói thầu và sử dụng nguồn vốn của gói thầu nêu trên đúng mục đích trong trường hợp Công ty trúng thầu:</i></p> <p>1/ Hạn mức vay: 2.500.000.000 đ 2/ Đơn vị cho vay : Ngân hàng NN&PTNT tỉnh Lâm Đồng; 3/ Thời gian vay dự kiến : 12 tháng; 4/ Thời gian giải ngân : Chia làm 2 đợt: a) Đợt 1 : Vào 31/7/2012; b) Đợt 2 : Vào 31/8/2012; 5/ Thời gian hoàn vốn: Vào 31/7/2013; 6/ Chi phí lãi vay (Công ty thanh toán 50%, Đội thi công thanh toán 50%): 181.250.000 đ a) (1.500.000.000 x (15% /12) x 12 tháng) x 50%: 112.500.000 đ b) (1.000.000.000 x (15% /12) x 11 tháng) x 50%: 68.750.000 đ 7/ Lợi nhuận trước thuế: 84.212.556 đ 8/ Thuế TNDN: 21.053.139 đ 9/ Lợi nhuận sau thuế: 63.159.417 đ 10/ Thuế VAT: 636.363.614 đ 11/ Nguồn thanh toán nợ vay: Vốn quyết toán, thanh toán của chủ đầu tư.</p> <p><i>III/ Giao Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm cá nhân trước HĐQT và pháp luật về việc thực hiện tốt gói thầu, việc vay vốn, thanh toán vốn vay và chi phí lãi vay, sử dụng nguồn vốn của gói thầu hiệu quả và đúng mục đích.</i></p>
6	06	05/6/2012	<p>Xin ý kiến HĐQT bằng văn bản ngày 05/6/2012</p>	<p>1/ HĐQT chấp thuận chọn Công ty TNHH DV Tư vấn tài chính kế toán và Kiểm toán phía nam (AASCS) là Công ty kiểm toán độc lập thực hiện việc kiểm toán quyết toán tài chính năm 2012 của Công ty CP Địa ốc Đà Lạt;</p> <p>2/ Giao Ban Tổng Giám đốc làm việc với đơn vị kiểm toán độc lập nêu trên để thực hiện các thủ tục, công việc có liên quan đến công tác kiểm toán quyết toán tài chính năm 2012 của Công ty CP Địa ốc Đà Lạt;</p> <p>3/ Ban Tổng Giám đốc, các phòng, ban, bộ phận, đơn vị trực thuộc Công ty CP Địa ốc Đà Lạt và các Công ty thành viên độc lập có trách nhiệm thực hiện nội dung nghị quyết này.</p>
7	07	30/6/2012	<p>Kết luận cuộc họp HĐQT ngày 30/6/2012</p>	<p>1/ Giao cho Ban Tổng Giám đốc tiếp tục thương thảo với đối tác để điều chỉnh một số điều khoản chưa chặt chẽ, không có lợi cho Công ty trong hợp đồng số 01/2010/HĐ-DLR ngày 25/10/2010 về việc cho thuê biệt thự số 36 – Hùng Vương – Thành phố Đà Lạt để đảm bảo có lợi hơn cho Doanh nghiệp, cho cổ đông và có báo cáo cho HĐQT.</p> <p>2/ Đề giải quyết một số nội dung có liên quan đến Công ty tại Công văn số 3169/UBND-XD ngày 21/6/2012 của UBND Tỉnh Lâm Đồng, HĐQT giao Ban điều hành kiểm tra, đánh giá các tài sản có liên quan để xây dựng kế hoạch, giải pháp thực hiện, báo cáo cho HĐQT tại phiên họp gần nhất để HĐQT có ý kiến chỉ đạo.</p>



III. Thay đổi thành viên Hội Đồng Quản Trị:

- Không có

IV. Giao dịch của cổ đông nội bộ/ cổ đông lớn và người có liên quan:

- Không có

V. Các vấn đề lưu ý khác:

- HĐQT Công ty nhận thức là trong lúc tác động xấu của nền kinh tế thị trường, tiền vốn của doanh nghiệp thiếu, vay vốn và thủ tục vay vốn từ các tổ chức tín dụng đang gặp nhiều khó khăn, tìm kiếm việc làm hạn chế vì vậy HĐQT Công ty đã nhiều lần tháo gỡ về tìm kiếm việc làm, về vay vốn, có nhiều nghị quyết chỉ đạo tạo điều kiện cho Ban TGD thuận lợi trong chỉ đạo điều hành để giữ được Doanh Nghiệp trong lúc khó khăn này, nhưng Ban TGD chưa nghiên cứu hết được các Nghị Quyết của HĐQT, chưa tuân thủ đầy đủ chỉ đạo của HĐQT cho nên trong chỉ đạo điều hành Ban TGD chưa thể hiện được tích cực, chưa quản lý được các đầu mối SXKD, xây dựng và thực hiện Kế hoạch sản xuất không đồng bộ, không hiệu quả trong lúc sử dụng chi phí quản lý Doanh Nghiệp lại tăng cao.

- Công tác tổ chức cán bộ còn nhiều phức tạp, cán bộ vừa thiếu lại vừa yếu, bố trí lao động chấp và thiếu chuyên môn cho nên gây nhiều đình trệ trong SXKD có khả năng thua lỗ trong thời gian tới.

- Công tác thu hồi công nợ tuy có triển khai nhưng còn nhiều vướng mắc cho nên công nợ nội bộ còn nhiều và kéo dài.

*** Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu VP C.Ty.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Chủ tịch



CHẾ ANH

